BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32 /2021/TT-BTTTT	*Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước

Căn cứ Luật xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất bản, In và Phát hành và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước để giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu thực hiện xuất bản phẩm.

2. Các nhà xuất bản, cơ sở in và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước.

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN, QUY CÁCH, PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

Điều 3. Điều kiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước

1. Điều kiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 12, Điều 16 Nghị

định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên (sau đây viết tắt là Nghị định số 32/2019/NĐ-CP) và nội dung quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

2. Điều kiện về đề tài xuất bản phẩm

a) Xuất bản phẩm về lý luận, chính trị.

b) Xuất bản phẩm cần phổ biến rộng rãi nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị, xã hội trọng yếu: tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ quyền quốc gia, an ninh, quốc phòng; văn hóa - xã hội, văn học - nghệ thuật; khoa học - công nghệ; kinh tế, nông nghiệp, nông thôn; phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, hiểm họa, phục vụ cộng đồng.

c) Xuất bản phẩm phục vụ nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

d) Xuất bản phẩm phục vụ thiếu niên, nhi đồng; đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, miền núi, biên giới, hải đảo, người khiếm thị và các nhiệm vụ trọng yếu khác.

3. Điều kiện về giao nhiệm vụ, đặt hàng thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước đối với nhà xuất bản: Nhà xuất bản có tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ phù hợp để thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước.

Điều 4. Quy cách, chất lượng xuất bản phẩm

1. Đối với xuất bản phẩm in

a) Xuất bản phẩm thuộc phạm vi quản lý của các bộ, ngành, cơ quan Trung ương: Thực hiện theo tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng đối với xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước do các bộ, ngành, cơ quan Trung ương ban hành.

b) Xuất bản phẩm thuộc phạm vi quản lý của địa phương: Thực hiện theo tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng đối với xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và pháp luật về xuất bản.

c) Xuất bản phẩm thực hiện theo Chương trình, Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và giao Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, tổ chức thực hiện: Thực hiện theo tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng đối với xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành phù hợp với pháp luật về xuất bản.

2. Đối với xuất bản phẩm điện tử

a) Hình thức xuất bản phẩm điện tử: Dạng văn bản, âm thanh, phim ảnh, đa phương tiện.

b) Định dạng xuất bản phẩm điện tử: Phù hợp với hệ thống phát hành xuất bản phẩm điện tử.

c) Chất lượng xuất bản phẩm điện tử: Nội dung văn bản, hình ảnh rõ nét, âm thanh rõ tiếng. Đối với phim ảnh minh họa trong sách điện tử, kích thước bảo đảm tối thiểu 320 x 240 pixel. Đối với xuất bản phẩm điện tử dạng phim ảnh, kích thước bảo đảm tối thiểu 640 x 480 pixel.

Điều 5. Phương thức thực hiện

1. Giao nhiệm vụ, đặt hàng đối với bản thảo (bản mẫu), bao gồm các công đoạn:

a) Xây dựng đề tài, đề cương; tổ chức bản thảo (đặt nghiên cứu, sáng tác, sưu tầm, biên soạn hoặc dịch sang các ngôn ngữ khác nhau).

b) Thực hiện hoàn thiện bản thảo xuất bản phẩm, bao gồm: biên tập, đọc duyệt; thẩm định, hiệu đính nội dung bản thảo (nếu có); hoàn thiện bản mẫu (bao gồm cả bìa nếu xuất bản phẩm là sách).

2. Giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu thực hiện công đoạn in, phát hành xuất bản phẩm

a) Thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng in xuất bản phẩm đối với nhà xuất bản có cơ sở in trực thuộc đủ điều kiện in xuất bản phẩm theo quy định của pháp luật và được giao nhiệm vụ, đặt hàng bản thảo (bản mẫu) xuất bản phẩm đó. Trường hợp nhà xuất bản không có cơ sở in trực thuộc đủ điều kiện in xuất bản phẩm thì tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu để thực hiện in xuất bản phẩm theo quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật về xuất bản.

b) Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu để thực hiện phát hành xuất bản phẩm theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Trường hợp nhà xuất bản đủ điều kiện phát hành xuất bản phẩm điện tử thì thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng phát hành xuất bản phẩm điện tử theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

3. Trường hợp xuất bản phẩm được thực hiện theo Chương trình, Đề án do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thì áp dụng phương thức thực hiện theo Chương trình, Đề án được phê duyệt.

Điều 6. Về áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật đối với hoạt động xuất bản; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu xuất bản phẩm

1. Áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật trong hoạt động xuất bản do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2. Cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP.

Chương III
HƯỚNG DẪN MỘT SỐ NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN THỰC HIỆN XUẤT BẢN PHẨM SỬ DỤNG NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG ĐƯỢC THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT THEO ĐỀ NGHỊ CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Điều 7. Trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông

1. Quản lý đề tài xuất bản phẩm, đề xuất dự toán kinh phí đặt hàng xuất bản phẩm hằng năm:

a) Trước ngày 15 tháng 02 của năm trước năm kế hoạch, Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Xuất bản, In và Phát hành) có văn bản gửi các cơ quan chủ quản, các nhà xuất bản về định hướng đề tài xuất bản phẩm phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ chính trị từng năm, từng giai đoạn.

b) Trước ngày 30 tháng 6 của năm trước năm kế hoạch, Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Xuất bản, In và Phát hành) tổng hợp kế hoạch và đề xuất dự toán kinh phí thực hiện xuất bản phẩm gửi Bộ Tài chính, đồng thời gửi cơ quan chủ quản và nhà xuất bản để xây dựng kế hoạch thực hiện xuất bản phẩm của năm kế hoạch.

c) Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Xuất bản, In và Phát hành) duyệt danh mục đề tài, số lượng xuất bản phẩm. Thời hạn thực hiện không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của nhà xuất bản (văn bản đề nghị phải có ý kiến của cơ quan chủ quản nhà xuất bản).

d) Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Xuất bản, In và Phát hành) kiểm tra việc thực hiện danh mục xuất bản phẩm của các nhà xuất bản.

2. Thẩm định giá đặt hàng xuất bản phẩm:

a) Bộ Thông tin và Truyền thông (Vụ Kế hoạch - Tài chính) tổ chức thẩm định phương án giá đặt hàng bản thảo (bản mẫu) và giá in xuất bản phẩm (nếu có) theo quy định của Chương trình, Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Thời hạn thẩm định không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được đủ văn bản đề nghị thẩm định phương án giá và hồ sơ kèm theo của nhà xuất bản.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông (Vụ Kế hoạch - Tài chính) tổng hợp kết quả thẩm định giá và có văn bản đề nghị Bộ Tài chính quy định giá mua tối đa theo quy định pháp luật về giá.

c) Căn cứ quy định và hướng dẫn của Bộ Tài chính về giá mua tối đa đặt hàng bản thảo (bản mẫu) và giá in xuất bản phẩm (nếu có), Bộ Thông tin và Truyền thông (Vụ Kế hoạch - Tài chính) thông báo cho các cơ quan chủ quản và nhà xuất bản thực hiện.

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan chủ quản nhà xuất bản

1. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện xuất bản phẩm hằng năm của nhà xuất bản, bảo đảm nội dung xuất bản phẩm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

2. Chậm nhất đến ngày 20 tháng 5 của năm trước năm kế hoạch, cơ quan chủ quản nhà xuất bản phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện xuất bản phẩm năm kế hoạch.

3. Căn cứ giá mua tối đa đặt hàng xuất bản phẩm do Bộ Tài chính quy định, cơ quan chủ quản nhà xuất bản quyết định mức giá đặt hàng cụ thể đối với từng xuất bản phẩm.

4. Căn cứ nội dung xuất bản phẩm, kinh phí ngân sách nhà nước cấp, cơ quan chủ quản quyết định đối tượng phục vụ, số lượng và địa chỉ nhận xuất bản phẩm in hoặc địa chỉ đăng tải xuất bản phẩm điện tử.

5. Quản lý sử dụng ngân sách nhà nước được giao để thực hiện xuất bản phẩm thuộc Chương trình, Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo thẩm quyền và các quy định pháp luật có liên quan.

6. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện xuất bản phẩm thuộc Chương trình, Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đối với nhà xuất bản trực thuộc.

Điều 9. Trách nhiệm của nhà xuất bản

1. Chậm nhất đến ngày 30 tháng 5 của năm trước năm kế hoạch, nhà xuất bản gửi kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện xuất bản phẩm đã được cơ quan chủ quản phê duyệt đến Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Căn cứ dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền giao; định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) và các chế độ quản lý sử dụng ngân sách nhà nước hiện hành để xây dựng danh mục xuất bản phẩm và phương án giá thực hiện xuất bản phẩm.

Phương án giá thực hiện xuất bản phẩm do nhà xuất bản báo cáo cơ quan chủ quản xem xét gửi Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc do nhà xuất bản gửi Bộ Thông tin và Truyền thông để thẩm định theo quy định pháp luật về giá. Thời gian gửi danh mục xuất bản phẩm và phương án giá đến Bộ Thông tin và Truyền thông trước ngày 30 tháng 6 năm kế hoạch.

3. Nhận nhiệm vụ, đặt hàng bản thảo (bản mẫu) xuất bản phẩm; nhận nhiệm vụ, đặt hàng hoặc tổ chức đấu thầu công đoạn in, phát hành xuất bản phẩm in và xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử theo Chương trình, Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, quy định pháp luật liên quan và quyết định của cấp có thẩm quyền.

4. Thực hiện đăng ký xuất bản và quy trình xuất bản, phát hành xuất bản phẩm theo quy định pháp luật về xuất bản.

5. Thực hiện đúng danh mục xuất bản phẩm và gửi xuất bản phẩm đúng số lượng, đúng địa chỉ đã được phê duyệt; thực hiện nghiệm thu, thanh lý hợp đồng theo quy định.

6. Trường hợp nhà xuất bản sử dụng bản thảo (bản mẫu) để in, phát hành thêm số lượng nhằm mục đích kinh doanh thì phải được sự đồng ý của tác giả hoặc đại diện chủ sở hữu quyền tác giả.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, cơ quan chủ quản nhà xuất bản

1. Chỉ đạo nhà xuất bản trực thuộc xây dựng kế hoạch, dự toán, phương án giá đặt hàng thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách Trung ương thuộc phạm vi quản lý.

2. Căn cứ quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và các nội dung hướng dẫn tại Thông tư này, quản lý việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách Trung ương trong phạm vi dự toán kinh phí được giao theo quy định.

3. Thực hiện kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, đánh giá và chịu trách nhiệm về kết quả sử dụng ngân sách Trung ương được giao để thực hiện xuất bản phẩm theo thẩm quyền và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền trong quản lý sử dụng ngân sách nhà nước để thực hiện xuất bản phẩm theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư này.

2. Giao các cơ quan chuyên môn trực thuộc tham mưu quản lý giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật liên quan và hướng dẫn tại Thông tư này.

3. Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt kế hoạch thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách địa phương, bảo đảm nội dung xuất bản phẩm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của địa phương.

4. Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc sử dụng ngân sách địa phương để thực hiện xuất bản phẩm theo thẩm quyền và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 12. Điều chỉnh danh mục xuất bản phẩm

1. Danh mục xuất bản phẩm được điều chỉnh trong các trường hợp sau:

a) Đề tài đã được phê duyệt nhưng bản thảo không thực hiện được; thay đổi tên xuất bản phẩm cho phù hợp với nội dung sau biên tập; bổ sung hoặc thay đổi tên tác giả, chủ sở hữu tác phẩm, dịch giả (đối với xuất bản phẩm dịch).

b) Thay đổi số lượng in xuất bản phẩm; hình thức, định dạng xuất bản phẩm điện tử đã được phê duyệt.

c) Nhà nước có sự điều chỉnh về dự toán kinh phí, giá đặt hàng thực hiện xuất bản phẩm.

2. Cơ quan có thẩm quyền quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước quy định tại Điều 7 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP xem xét, quyết định việc điều chỉnh danh mục xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước.

Trường hợp xuất bản phẩm thực hiện theo Chương trình, Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và giao Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, tổ chức thực hiện thì cơ quan chủ quản nhà xuất bản xem xét, quyết định điều chỉnh danh mục xuất bản phẩm trên cơ sở thỏa thuận của Bộ Thông tin và Truyền thông bằng văn bản.

3. Thời gian điều chỉnh danh mục xuất bản phẩm (nếu có): Phải thực hiện trước thời điểm nhà xuất bản đề xuất phương án giá đặt hàng xuất bản phẩm và không muộn hơn ngày 30 tháng 6 năm kế hoạch.

Điều 13. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị nhận xuất bản phẩm

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận và quản lý xuất bản phẩm theo quy định về quản lý tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Tổ chức sử dụng, khai thác có hiệu quả xuất bản phẩm.

3. Đối với thư viện công cộng các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thực hiện việc luân chuyển xuất bản phẩm cho thư viện quận, huyện, thị xã hoặc tương đương theo đúng quy định pháp luật về thư viện.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Ban hành biểu mẫu

Mẫu biểu sử dụng trong quản lý giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, quy định của pháp luật về giá và các quy định của pháp luật có liên quan. Một số mẫu biểu được cụ thể hóa phù hợp với đặc thù lĩnh vực xuất bản tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 02 năm 2022.

2. Thông tư số 07/2018/TT-BTTTT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện đặt hàng xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức phản ánh bằng văn bản về Bộ Thông tin và Truyền thông để xem xét, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng

Nơi nhận:
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ TT&TT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Cổng TTĐT Bộ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Lưu: VT, CXBIPH (250b).

PHỤ LỤC

Mẫu số 01

CƠ QUAN CHỦ QUẢN NHÀ XUẤT BẢN
NHÀ XUẤT BẢN.....

Số: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN XUẤT BẢN PHẨM SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM ...
(XUẤT BẢN PHẨM IN)

I. DANH MỤC XUẤT BẢN PHẨM

STT	Tên xuất bản phẩm	Tác giả, dịch giả	Ngữ xuất bản	Thể loại	Thuyết minh nội dung, đề tài	Khuôn khổ	Số trang	Số bản
1								
2								
...								

II. ĐỊA CHỈ NHẬN XUẤT BẢN PHẨM

STT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Địa chỉ	Số lượng gửi		
			(Tên xuất bản phẩm)	(Tên xuất bản phẩm)	...
1					
2					
...					
	Tổng cộng				

Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC NHÀ XUẤT BẢN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 02

CƠ QUAN CHỦ QUẢN NHÀ XUẤT BẢN
NHÀ XUẤT BẢN.....

Số: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN XUẤT BẢN PHẨM SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM ...
(XUẤT BẢN PHẨM ĐIỆN TỬ)

I. DANH MỤC XUẤT BẢN PHẨM

STT	Tên xuất bản phẩm	Tác giả, dịch giả	Ngữ xuất bản	Hình thức xuất bản phẩm	Thể loại	Thuyết minh nội dung, đề tài	Định dạng	Thời lượng (đối với xuất bản phẩm dạng âm thanh, phim ảnh)
1								
2								
...								

II. ĐỊA CHỈ ĐĂNG TẢI XUẤT BẢN PHẨM

STT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng tải	Địa chỉ đăng tải	Tên xuất bản phẩm
1			
2			
...			

Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC NHÀ XUẤT BẢN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 03

CƠ QUAN CHỦ QUẢN NHÀ XUẤT BẢN
NHÀ XUẤT BẢN.....

Số: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm...

DỰ TOÁN KINH PHÍ
THỰC HIỆN XUẤT BẢN PHẨM SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM ...
(XUẤT BẢN PHẨM IN)

STT	Tên xuất bản phẩm	Tên tác giả, dịch giả	Khuôn khổ (cm)	Số lượng in (bản)	Số trang cả bìa	Tổng số trang quy đổi (cả bìa) khuôn khổ 14,5x20,5 cm (trang)	Kinh phí bản thảo, bản mẫu (đồng)	Kinh phí in (đồng)	Kinh phí phát hành (đồng)	Tổng kinh phí thực hiện (đồng)
1										
2										
3										
....										

Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC NHÀ XUẤT BẢN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 04

CƠ QUAN CHỦ QUẢN NHÀ XUẤT BẢN
NHÀ XUẤT BẢN.....

Số: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm...

DỰ TOÁN KINH PHÍ
THỰC HIỆN XUẤT BẢN PHẨM SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM ...
(XUẤT BẢN PHẨM ĐIỆN TỬ)

STT	**Tên xuất bản phẩm**	**Tên tác giả, dịch giả**	**Định dạng**	**Thời lượng** (đối với xuất bản phẩm dạng âm thanh, phim ảnh)	**Tổng số trang bản mẫu quy đổi khuôn khổ 14,5x20,5 cm** (trang)	**Kinh phí bản thảo, bản mẫu** (đồng)	**Kinh phí thực hiện xuất bản phẩm điện tử** (đồng)	**Kinh phí đăng tải xuất bản phẩm điện tử** (đồng)	**Tổng kinh phí thực hiện** (đồng)
1									
2									
3									
....									

Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC NHÀ XUẤT BẢN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 05

CƠ QUAN CHỦ QUẢN NHÀ XUẤT BẢN **NHÀ XUẤT BẢN.....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.... tháng... năm ...

HỒ SƠ PHƯƠNG ÁN GIÁ

Tên nhà xuất bản:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....

Số Fax: .....

CƠ QUAN /TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH GIÁ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số ...../ ..... V/v thẩm định phương án giá đặ hàng xuất bản phẩm	....., *ngày.... tháng... năm...*

Kính gửi: *(ghi tên các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định phương án giá, quy định giá)*

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ; Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá.

Căn cứ định mức kinh tế - kỹ thuật trong hoạt động xuất bản ban hành kèm theo (Thông tư/Quyết định) số ...../..../.... ngày..... tháng ..... năm ..... của.....

Căn cứ:.....

(Cơ quan/tổ chức.....) đã xây dựng phương án giá thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước năm.... *(ghi năm)*, với thông tin tổng hợp như sau:

1. Danh sách các xuất bản phẩm theo kế hoạch được duyệt:

a) .....

b) .....

2. Tổng dự toán kinh phí thực hiện năm .... đề nghị định giá: .... *(ghi tổng số tiền)*.

(Cơ quan/tổ chức.....) đề nghị .... (tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định phương án giá, định giá) xem xét, định giá xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước năm ... theo quy định hiện hành của pháp luật./.

Tài liệu gửi kèm: Phương án giá và các văn bản liên quan.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu:...	**CƠ QUAN/ TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ PHƯƠNG ÁN GIÁ** *(Ghi rõ họ tên, chức vụ; ký tên; đóng dấu)*

Mẫu số 06

CƠ QUAN CHỦ QUẢN NHÀ XUẤT BẢN
NHÀ XUẤT BẢN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN GIÁ
THỰC HIỆN XUẤT BẢN PHẨM
SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM...
(XUẤT BẢN PHẨM IN)
(Kèm theo Văn bản số:.....ngày tháng..... năm..... của.....)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ XUẤT BẢN PHẨM

- Tên xuất bản phẩm: .....
- Đơn vị thực hiện: .....
- Quy cách: ..... *(số trang, khuôn khổ, số lượng in, giấy in, bìa, ...)*
- Thể loại xuất bản phẩm: .....
- Các xuất bản phẩm cùng áp dụng phương án giá:

+

+

- Các thông tin khác:.....

II. BẢNG TỔNG HỢP TÍNH GIÁ ĐẶT HÀNG THỰC HIỆN MỘT XUẤT BẢN PHẨM (đối với công đoạn xuất bản và in xuất bản phẩm)

STT	Nội dung chi phí	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	**Chi phí trực tiếp:**				
1	Chi phí nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ, ... trực tiếp				
2	Chi phí nhân công trực tiếp				
3	Chi phí khấu hao máy móc thiết bị trực tiếp				
4	Chi phí khác				
a)	Nhuận bút xuất bản phẩm				
b)	.....				
2	**Chi in xuất bản (trường hợp nhà xuất bản tự in)**				
	.....				
B	**Chi phí chung**				
a)	Chi phí tài chính (nếu có)				
b)	Chi phí quản lý				
C	**Giá thành xuất bản phẩm (A+B)**				
Đ	**Lợi nhuận dự kiến**				
E	**Thuế giá trị gia tăng, thuế khác (nếu có)**				
G	**TỔNG CỘNG**				

PHẦN III: THUYẾT MINH CHI TIẾT CÁC KHOẢN CHI PHÍ CẤU THÀNH GIÁ ĐẶT HÀNG XUẤT BẢN PHẨM

1. CHI PHÍ TRỰC TIẾP

1.1 Công đoạn xuất bản

a) Chi phí nhân công trực tiếp *(thuyết minh theo định mức kinh tế - kỹ thuật và áp dụng cơ chế tiền lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định)*

b) Chi phí nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ, nhiên liệu, năng lượng trực tiếp *(thuyết minh theo định mức kinh tế - kỹ thuật và áp dụng giá vật tư thị trường)*

c) Chi phí khấu hao máy móc thiết bị trực tiếp (khấu hao TSCĐ) *(thuyết minh theo định mức kinh tế - kỹ thuật và áp dụng quy định về quản lý và tính khấu hao tài sản cố định theo quy định)*

d) Chi phí khác

- Chi nhuận bút
- Chi phí khác (nếu có)

1.2. Công đoạn in (trường hợp nhà xuất bản tự in)

a) Chi phí nhân công trực tiếp *(thuyết minh theo định mức kinh tế - kỹ thuật và áp dụng cơ chế tiền lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định)*

b) Chi phí nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ, nhiên liệu, năng lượng trực tiếp *(thuyết minh theo định mức kinh tế - kỹ thuật và giá vật tư thị trường)*

c) Chi phí khấu hao máy móc thiết bị trực tiếp (khấu hao TSCĐ) *(thuyết minh theo định mức kinh tế - kỹ thuật và áp dụng quy định về quản lý và tính khấu hao tài sản cố định theo quy định)*

d) Chi khác (nếu có)

1.3. Chi quản lý

Thuyết minh rõ cơ sở số liệu, tiêu chí phân bổ cho xuất bản phẩm đặt hàng

2. LỢI NHUẬN DỰ KIẾN

Thuyết minh rõ cơ sở đề xuất

3. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (nếu có)

PHẦN IV: DỰ TOÁN KINH PHÍ THUÊ IN, PHÁT HÀNH XUẤT BẢN PHẨM (trường hợp nhà xuất bản thuê ngoài)

1. Thuê dịch vụ in xuất bản phẩm:
2. Thuê dịch vụ phát hành xuất bản phẩm:

GIÁ THỰC HIỆN XUẤT BẢN PHẨM (Dự kiến):

BẢNG SO SÁNH GIÁ XUẤT BẢN PHẨM ĐỀ NGHỊ VỚI MỨC GIÁ XUẤT BẢN PHẨM TƯƠNG TỰ TRONG NƯỚC

Các tài liệu kèm theo:

- Bảng kê kèm theo báo giá: vật tư; in, phát hành (nếu thuê dịch vụ)

- Báo cáo tài chính (3 năm gần nhất)

GIÁM ĐỐC NHÀ XUẤT BẢN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 07

CƠ QUAN CHỦ QUẢN....
NHÀ XUẤT BẢN....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

PHƯƠNG ÁN GIÁ
THỰC HIỆN XUẤT BẢN PHẨM SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM...
(XUẤT BẢN PHẨM ĐIỆN TỬ)

(Kèm theo Văn bản số:.....ngày tháng..... năm..... của.....)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ XUẤT BẢN PHẨM

- Tên xuất bản phẩm: .....
- Đơn vị thực hiện: .....
- Quy cách: .....
- Thể loại xuất bản phẩm: .....
- Hình thức xuất bản phẩm.....
- Ngôn ngữ thể hiện:.....
- Định dạng xuất bản phẩm:

+ Dạng văn bản, hình ảnh:.....
+ Dạng âm thanh:.....
+ Dạng phim ảnh:.....
+ Dạng đa phương tiện

- Các thông tin khác:.....
- Kinh phí được giao:.....
- Địa chỉ đăng tải xuất bản phẩm:.....
- Các xuất bản phẩm cùng áp dụng giá (nếu có)

II. PHƯƠNG ÁN GIÁ ĐẶT HÀNG BẢN THẢO, ĐĂNG TẢI XUẤT BẢN PHẨM

TT	Nội dung khoản mục chi phí	Đơn vị tính	Phương án đề nghị năm kế hoạch	Ghi chú
I	Chi phí trực tiếp			
I	Chi phí thực hiện bản thảo, bản mẫu			
	(Chi tiết các khoản chi)			
2	Chi phí thực hiện xuất bản phẩm điện tử			
	(Chi tiết các khoản chi)			
3	Chi phí đăng tải xuất bản phẩm (Do Nhà xuất bản tự thực hiện)			
a)	Chi phí đăng tải sách điện tử lên hệ thống			
b)	Chi phí quản trị, vận hành hệ thống để giới thiệu và phục vụ bạn đọc			
c)	Chi phí duy trì hệ thống/năm			
4	Chi phí khác (nếu có)			

II	Chi phí quản lý			
III	Lợi nhuận dự kiến			
IV	**Cộng**			
V	**Thuế VAT (nếu có)**			
VI	**Tổng cộng**			

III. CHI PHÍ THUÊ DỊCH VỤ ĐĂNG TẢI, VẬN HÀNH HỆ THỐNG PHỤC VỤ NGƯỜI ĐỌC (Trường hợp thuê dịch vụ)

IV. THUYẾT MINH CHI TIẾT CÁC KHOẢN CHI PHÍ

1. Tình hình thực hiện chi phí xuất bản phẩm điện tử trong 03 năm trước liền kề (nếu có)

2. Thuyết minh cơ sở đề xuất các khoản chi phí thực hiện xuất bản phẩm điện tử năm kế hoạch

GIÁM ĐỐC NHÀ XUẤT BẢN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 08

CƠ QUAN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: ..... /QĐ.....	*....., ngày tháng năm*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ..... xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước

Căn cứ Nghị định số .../... /NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ (pháp luật chuyên ngành) .....;

Căn cứ Nghị định/Quyết định... quy định chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.....

Căn cứ Quyết định số...../.....ngày tháng năm..... của.....về giao dự toán ngân sách năm ....;

Căn cứ ...;

Xét đề nghị của .....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. ..... xuất bản phẩm sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước năm..... cho nhà xuất bản....., với các nội dung chính như sau:

1. Tên xuất bản phẩm:.....

a) Hình thức xuất bản phẩm:..... .....

b) Số trang:.....

c) Số lượng in (xuất bản phẩm in):.....

d) Quy cách, chất lượng xuất bản phẩm (trong đó chi tiết theo các mục sau):

- Đối với xuất bản phẩm in: ghi rõ đề tài, khuôn khổ, ngôn ngữ thể hiện.

- Đối với xuất bản phẩm điện tử: ghi rõ đề tài, hình thức, định dạng, ngôn ngữ thể hiện.

đ) Địa chỉ nhận xuất bản phẩm (đối với xuất bản phẩm in)

e) Địa chỉ đăng tải xuất bản phẩm (đối với xuất bản phẩm điện tử)

g) Thời gian triển khai và thời gian hoàn thành.

h) Đơn giá, giá đặt hàng theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

i) Dự toán kinh phí ....., trong đó chi tiết theo các nguồn sau:

- Nguồn ngân sách nhà nước ... (theo giá tính đủ chi phí) hoặc kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ phần chi phí chưa kết cấu trong giá, phí dịch vụ sự nghiệp công (trường hợp giá chưa tính đủ chi phí).

- Nguồn phí được để lại chi cho hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo pháp luật về phí và lệ phí (nếu có)……..

- Nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công theo giá dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước định giá…..

- Nguồn khác (nếu có)……

k) Phương thức tạm mức, thanh toán, quyết toán;

m) Phương thức nghiệm thu, bàn giao sản phẩm;

n) Quyền và nghĩa vụ của nhà xuất bản

o) Quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức

p) Các nội dung khác (phù hợp với yêu cầu quản lý đối với từng lĩnh vực cụ thể và không trái với quy định của pháp luật).

2. Tên xuất bản phẩm (nội dung như khoản 1 nêu trên).

3. Tên xuất bản phẩm (nội dung như khoản 1 nêu trên).

Điều 2. Căn cứ ….. xuất bản phẩm sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, Thủ trưởng đơn vị..... thực hiện theo đúng nội dung đặt hàng tại Điều 1 Quyết định này, quy định của Luật ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, Thủ trưởng đơn vị ... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
-……;
- Lưu: VT, …..

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký, dấu)

Họ và tên